

Số: /BGTVT-TTCNTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

V/v triển khai xây dựng Chính phủ
điện tử, chuyển đổi số Bộ GTVT
8 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số là nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực thực hiện. Mới đây nhất, ngày 26/4/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg, chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ để thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số trong thời gian tới.

Việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử và chuyển đổi số của Bộ Giao thông vận tải (GTVT) trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đã tập trung triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao, thực hiện hiệu quả các hệ thống đổi mới phương thức, lề lối làm việc, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bước đầu hình thành dữ liệu số ngành GTVT, góp phần đổi mới phương thức quản lý hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp; đặc biệt là sự chuyển biến trong nhận thức, sự tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần vào kết quả chung của Bộ.

Năm 2022 là năm quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Vì vậy, trong 8 tháng cuối năm, Bộ GTVT yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để thực hiện Chương trình Chuyển đổi số Bộ GTVT¹, Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ GTVT giai đoạn 2021-2025² và năm 2022³ với những nội dung chính như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trong công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cần ưu tiên thực hiện; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của của đơn vị đã được quy định trong các Chương trình, Kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ GTVT.

b) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về Chính phủ điện tử, chuyển đổi số tới toàn thể cán bộ, người lao động; duy trì việc thảo luận nội dung về xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số trong các cuộc họp giao ban định kỳ của đơn vị.

¹ Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 07/12/2020

² Quyết định số 2434/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020

³ Quyết định số 2224/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2021 và Quyết định số 2335/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2021

c) Tiếp tục nghiêm túc ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xử lý văn bản và công việc trên môi trường mạng, bảo đảm 100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng; đẩy mạnh hiệu quả sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa, xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị.

d) Tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ⁴ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thời hạn hoàn thành: phân loại, xác định và phê duyệt đề xuất cấp độ hệ thống thông tin trước tháng 12/2022; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6/2023.

e) Xây dựng và triển khai Hệ thống hội nghị truyền hình đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối theo hướng dẫn tại của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 2558/BTTTT-CBĐTƯ ngày 02/8/2019 (*danh sách đơn vị chưa đáp ứng tại phụ lục kèm theo*). Thời hạn hoàn thành: tháng 6/2022.

g) Rà soát, đánh giá hiện trạng và phối hợp với Trung tâm CNTT triển khai triển khai xây dựng Mạng truyền dẫn diện rộng (mạng WAN) của Bộ GTVT, kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước. Chủ động xây dựng phương án và triển khai đáp ứng yêu cầu, tiến độ theo kế hoạch của Bộ GTVT. Thời hạn hoàn thành: tháng 9/2022.

2. Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục quản lý chuyên ngành

a) Hoàn thành tất cả các chỉ tiêu về xây dựng Chính phủ điện tử được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 và các Quyết định của Bộ GTVT năm 2022 (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

b) Tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 178/QĐ-BGTVT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

⁴ Các đơn vị chưa trình phê duyệt hồ sơ: Cục QLXD&CTCTGT, Cục Y tế GTVT, các Viện, các trường, các Ban QLDA, các doanh nghiệp trực thuộc Bộ (trừ Vishipel)

c) Rà soát, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với các CSDL để nâng mức độ trực tuyến, giảm thành phần hồ sơ phải nộp và xuất trình. Trong đó, chú trọng thực hiện: (1) Rà soát và nâng cao hiệu quả triển khai dịch vụ công trực tuyến; (2) Đẩy mạnh tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; (4) Ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; kết nối, chia sẻ, mở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội; (4) Rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

d) Thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Thời hạn hoàn thành: tháng 6/2022.

đ) Chủ trì rà soát, đánh giá hiện trạng và phối hợp với Trung tâm CNTT về các nội dung kỹ thuật để triển khai xây dựng: (1) Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của đơn vị, kết nối với Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng và phòng chống mã độc Bộ GTVT; (2) Tái cấu trúc hạ tầng CNTT. Chủ động xây dựng phương án, quyết định và triển khai đáp ứng yêu cầu, tiến độ theo kế hoạch của Bộ GTVT.

e) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa của Tổng cục, các Cục từ ngày 01/6/2022, riêng dịch vụ Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe thực hiện số hóa từ ngày 01/7/2022 để người dân không phải khai báo, cung cấp lại.

g) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu (CSDL) nền tảng dùng chung, phấn đấu đến hết năm 2022, hoàn thành xây dựng các CSDL phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT và cơ bản hoàn thành CSDL kết cấu hạ tầng giao thông. Các nhiệm vụ trọng tâm theo từng lĩnh vực cụ thể như sau:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam: thực hiện kết nối CSDL tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, CSDL giấy phép lái xe với CSDL dùng chung của Bộ; triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý vận tải đường bộ (theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP).

- Cục Hàng hải Việt Nam: xây dựng, ban hành quy định về cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác CSDL tàu biển, CSDL thuyền viên đảm bảo dữ liệu có tính pháp lý, được cập nhật liên tục; tập trung triển khai xây dựng CSDL kết cấu hạ tầng giao thông lĩnh vực hàng hải và kết nối với CSDL dùng chung của Bộ.

- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam: đẩy nhanh triển khai Hệ thống thông tin tích hợp đường thủy nội địa (sử dụng nguồn kinh phí tài trợ của Chính phủ Úc), tích hợp CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa với CSDL dùng chung của Bộ; đồng thời xây dựng, ban hành quy định về cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác, duy trì dữ liệu khi hệ thống hoạt động chính thức; triển khai dự án xây dựng hệ thống thông tin tích hợp và các phần mềm nghiệp vụ phục vụ chuyển đổi số của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

- Cục Đường sắt Việt Nam: triển khai xây dựng hệ thống thông tin tích hợp đường sắt (sử dụng nguồn kinh phí tài trợ của Chính phủ Úc), hình thành CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; đồng thời nghiên cứu, ban hành quy định cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác CSDL, kết nối với CSDL dùng chung Bộ GTVT và CSDL tài sản công của Bộ Tài chính; triển khai thực hiện dự án xây dựng Hệ thống thông tin quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện, vận tải, an toàn đường sắt.

- Cục Hàng không Việt Nam: triển khai dự án xây dựng hệ thống thông tin quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện lĩnh vực hàng không và kết cấu hạ tầng giao thông lĩnh vực hàng không, kết nối với CSDL dùng chung Bộ GTVT, CSDL tài sản công của Bộ Tài chính.

- Cục Đăng kiểm Việt Nam tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn hóa, kết nối dữ liệu đăng kiểm phương tiện với dữ liệu đăng ký phương tiện thuộc các lĩnh vực để hình thành CSDL dùng chung về phương tiện.

3. Các Vụ tham mưu trực thuộc Bộ

a) Các Vụ tham mưu trực thuộc Bộ căn cứ theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ hoàn thành các chỉ tiêu số 08, 09 tại Phụ lục kèm theo.

b) Các Vụ: Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải, An toàn giao thông chủ động tham mưu Bộ chỉ đạo Tổng cục, các Cục trong xây dựng các CSDL về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện phục vụ công tác quản lý, điều hành. Tham mưu, đề xuất Bộ xem xét bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật quy định về trách nhiệm, kinh phí trong cập nhật và duy trì các CSDL nền tảng dùng chung.

c) Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính tham mưu Bộ GTVT ưu tiên bố trí kinh phí, đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo chương trình xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số Bộ GTVT.

d) Vụ Pháp chế là đầu mối tổng hợp, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện: (1) Rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2022; (2) Rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Văn phòng Bộ

a) Đẩy mạnh triển khai các phần mềm theo dõi, quản lý tình hình thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Lãnh đạo Bộ giao, chương trình xây dựng Đề án, trả lời kiến nghị cử tri...

b) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai Hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành (IOC) của Bộ GTVT.

c) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cơ quan Bộ GTVT từ ngày 01/6/2022.

5. Trung tâm Công nghệ thông tin

a) Là cơ quan đầu mối đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số Bộ GTVT. Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để xem xét, giải quyết.

b) Đẩy mạnh phát triển dữ liệu số, trong đó ưu tiên triển khai: (1) Xây dựng Cổng dữ liệu và Hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành của Bộ GTVT; (2) Hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ GTVT và phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp; (3) Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành (IOC) của Bộ GTVT; (4) Thực hiện kết nối đám mây của Bộ GTVT với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC); (5) Triển khai hoặc thí điểm triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp Bộ GTVT. Thời hạn hoàn thành tháng 12/2022.

c) Tập trung nâng cấp hạ tầng CNTT, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ sau: (1) Nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu tập trung của Bộ; (2) Chủ trì đề xuất các yêu cầu kỹ thuật triển khai mạng truyền dẫn diện rộng (mạng WAN), Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng, kết nối với Trung tâm không gian mạng quốc gia và tái cấu trúc hạ tầng CNTT; (3) Triển khai chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang IPv6 cho các hệ thống CNTT, internet của Bộ GTVT, trong đó ưu tiên chuyển đổi IPv6 cho Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ GTVT, hoàn thành trong tháng 12/2022.

d) Phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ và Tổng cục, các Cục trực thuộc Bộ chuẩn bị hạ tầng, các điều kiện đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng để kết nối các cơ sở dữ liệu của Bộ, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 04 năm 2022.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số cho lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, đơn vị.

Bộ GTVT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc, khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTCNTT(D).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thể

PHỤ LỤC

Một số chỉ tiêu xây dựng Chính phủ điện tử trong năm 2022

(Kèm theo Văn bản số /BGTVT-TTCNTT ngày / /2022 của Bộ Giao thông vận tải)

TT	Chỉ tiêu	Căn cứ	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2022	Tình hình thực tế đến 30/4/2022
01	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Cục/Tổng cục lên Cổng Dịch vụ công quốc gia tăng thêm so với năm 2020.	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022	Tăng 20%	Đạt 100%
02	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.		30%	Chưa đạt ⁵
03	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia.		60%	Đạt 100%
04	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		100%	Đạt 100%
05	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng		100%	Đạt 100%
06	Thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Quyết định số 2209/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2021; Quyết định số 2224/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2021	100%	Đạt 100%
07	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ	Quyết định số 2209/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2021; Quyết định số 2224/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2021;	80%	Chưa đạt 51% ⁶

⁵ Số liệu thống kê trên hệ thống DVC Bộ GTVT đến ngày 30/4/2022: Cục ĐSVN đạt chỉ tiêu 30%; Cục HKVN chưa đạt chỉ tiêu, có 206 hồ sơ thành công; Tổng cục ĐBVN, Cục HHVN chưa đạt chỉ tiêu, có dưới 10 hồ sơ thành công; Cục ĐKVN, Cục ĐTNĐVN chưa có hồ sơ thanh toán trên Cổng DVCQG.

⁶ Số liệu thống kê trên hệ thống DVC Bộ GTVT đến ngày 30/4/2022: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trung bình của Bộ đạt 51%, trong đó: Cục ĐTNĐVN: 70%, Cục HHVN: 67,3%, Cục ĐSVN: 66,67%, Cục ĐKVN: 54%, Cục HKVN: 48,2%, Tổng cục ĐBVN: 20,6%.

08	Tỷ lệ hồ sơ công việc được thực hiện trực tuyến	Kế hoạch của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022	50%	Đạt 100%
09	Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến	Kế hoạch của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022	50%	Đạt 100%
10	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng)		50%	Chưa đạt
11	Tỷ lệ hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ	Quyết định số 2224/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2021	70%	Đạt ⁷
12	Tỷ lệ thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ		90%	Đạt

PHỤ LỤC

Danh sách các đơn vị có hệ thống Hội nghị truyền hình chưa đáp ứng tiêu chuẩn

STT	Đơn vị	Ghi chú
1	Cục Đường sắt Việt Nam	Chưa có thiết bị chuyên dụng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
2	Cục Y tế GTVT	
3	Viện Chiến lược và Phát triển GTVT	
4	Viện Khoa học và công nghệ GTVT	
5	Ban quản lý dự án Thăng Long	
6	Ban quản lý dự án 2	
7	Ban quản lý dự án 6	
8	Ban quản lý dự án Đường sắt	
9	Ban quản lý dự án Đường thủy	

⁷ Các đơn vị chưa trình phê duyệt hồ sơ: Cục QLXD&CTCTGT, Cục Y tế GTVT, các Viện, các trường, các Ban QLDA, các doanh nghiệp trực thuộc Bộ (trừ Vishipel)